

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CÀ MAU
Hội đồng tuyển sinh
Trường THPT Chuyên Phan Ngọc Hiển

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10
LỚP CHUYÊN TOÁN

Khóa thi ngày 10,11,12 tháng 06 năm 2021

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN		Giới tính	NGÀY SINH	NƠI SINH	HS TRƯỜNG THCS	ĐĂNG KÝ		ĐIỂM THI					TỔNG ĐIỂM		GHI CHÚ
								NV1	NV2	VA	TO	AV	NV1	NV2	NV1	NV2	
1	T426	Huỳnh Lê Ngọc	Thanh	Nữ	23/07/2006	Cà Mau	Nguyễn Thái Bình	Toán	Tin	8.25	10.00	8.50	9.00		44.75		
2	T433	Nguyễn Trần Ái	Thảo	Nữ	01/01/2006	Cà Mau	Nguyễn Thái Bình	Toán	Tin	8.50	10.00	8.20	8.00		42.70		
3	T451	Trịnh Minh	Thư	Nữ	19/02/2006	Cà Mau	Nguyễn Thái Bình	Toán	Tin	9.00	9.00	7.70	8.50		42.70		
4	T337	Nguyễn Tấn Khôi	Nguyên	Nam	03/10/2006	Cà Mau	Hồ Thị Kỳ	Toán	Tin	8.50	9.00	8.00	8.00		41.50		
5	T539	Hà Khải	Vinh	Nam	08/07/2006	Cà Mau	Nguyễn Thái Bình	Toán	Tin	4.50	10.00	9.00	9.00		41.50		
6	T308	Nguyễn Minh	Nghị	Nam	17/08/2006	HCM	Hồ Thị Kỳ	Toán	Tin	6.50	10.00	7.70	8.50		41.20		
7	T175	Đỗ Gia	Huy	Nam	03/01/2006	Cà Mau	Lương Thế Vinh	Toán	Tin	6.00	9.50	8.75	8.00		40.25		
8	T167	Bùi Nguyễn Tấn	Huy	Nam	20/02/2006	Cà Mau	Võ Thị Sáu	Toán		7.50	9.75	7.60	7.00		38.85		
9	T470	Nguyễn Huỳnh Thanh	Thúy	Nữ	11/07/2006	Cà Mau	Võ Thị Sáu	Toán	Tin	7.25	9.00	8.80	6.75		38.55		
10	T096	Nguyễn Lê Quốc	Đạt	Nam	19/06/2006	Cà Mau	Lương Thế Vinh	Toán	Tin	8.00	9.00	7.35	6.75		37.85		
11	T112	Nguyễn Ngọc	Hân	Nữ	09/01/2006	Cà Mau	Nguyễn Thái Bình	Toán	Tin	7.00	8.25	8.10	7.25		37.85		
12	T393	Nguyễn Nhã	Phụng	Nữ	02/10/2006	Cà Mau	Nguyễn Thái Bình	Toán	Tin	6.25	9.75	5.75	7.75		37.25		
13	T543	Nguyễn Thị Phương	Vy	Nữ	05/01/2006	Cà Mau	Hồ Thị Kỳ	Toán	Tin	6.00	9.00	8.00	7.00		37.00		
14	T036	Phạm Trần Thảo	Anh	Nữ	22/07/2006	Cà Mau	Võ Thị Sáu	Toán		6.75	9.75	7.90	6.25		36.90		
15	T280	Trương Triệu	Mẫn	Nữ	18/06/2006	Cà Mau	An Xuyên 2	Toán	Tin	6.00	9.75	5.00	8.00		36.75		
16	T201	Nguyễn Phúc Nhật	Khanh	Nam	01/01/2006	Cà Mau	Nguyễn Thái Bình	Toán	Tin	6.25	7.25	8.20	7.25		36.20		
17	T510	Lê Nhất	Trung	Nam	06/11/2006	Cà Mau	Võ Thị Sáu	Toán	Tin	6.75	7.75	6.90	7.25		35.90		
18	T481	Trần Võ Nhật	Tiến	Nam	01/12/2006	Cà Mau	Trần Quốc Toàn	Toán	Tin	6.00	9.00	5.15	7.75		35.65		
19	T344	Hồ	Nguyễn	Nam	19/02/2006	Cà Mau	Lương Thế Vinh	Toán	Tin	6.50	9.00	6.10	7.00		35.60		
20	T095	Nguyễn Phạm Châu	Đan	Nữ	22/03/2006	Cà Mau	Võ Thị Sáu	Toán	Tin	6.00	7.25	6.10	8.00		35.35		

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN		Giới tính	NGÀY SINH	NƠI SINH	HS TRƯỜNG THCS	ĐĂNG KÝ		ĐIỂM THI					TỔNG ĐIỂM		GHI CHÚ
								NV1	NV2	VA	TO	AV	NV1	NV2	NV1	NV2	
21	T381	Cao Thiên	Phú	Nam	13/02/2006	Cà Mau	Hồ Thị Kỳ	Toán	Tin	7.00	7.50	5.20	7.75		35.20		
22	T502	Lê Chánh	Trí	Nam	31/10/2005	HCM	Võ Thị Sáu	Toán	Tin	6.75	9.00	6.10	6.25		34.35		
23	T108	Trương Vân	Hà	Nữ	23/10/2006	Bạc Liêu	Hồ Thị Kỳ	Toán	Tin	7.50	8.75	5.70	5.75		33.45		
24	T544	Trần Tường	Vy	Nữ	03/02/2006	Cà Mau	Lương Thế Vinh	Toán	Tin	6.75	8.75	4.90	6.50		33.40		
25	T295	Phạm Ngọc Trà	My	Nữ	24/03/2006	Cà Mau	Nguyễn Thái Bình	Toán	Tin	7.50	7.50	4.80	6.75		33.30		
26	T007	Nguyễn Thanh	An	Nam	08/11/2006	Cà Mau	Trần Hợi	Toán	Tin	5.50	7.50	6.20	7.00		33.20		
27	T202	Đỗ Trọng	Khanh	Nam	14/01/2006	Cà Mau	Võ Thị Sáu	Toán	Tin	6.50	10.00	7.20	4.75		33.20		
28	T207	Huỳnh Ngô	Khiết	Nam	06/01/2006	Cà Mau	Võ Thị Sáu	Toán	Tin	6.25	8.75	5.20	6.50		33.20		
29	T450	Phạm Minh	Thư	Nữ	15/09/2006	Cà Mau	Lương Thế Vinh	Toán	Tin	6.50	9.00	3.90	6.75		32.90		
30	T471	Lê Thanh Anh	Thy	Nữ	29/11/2006	Cà Mau	Nguyễn Thái Bình	Toán	Tin	7.25	8.50	7.50	4.75		32.75		
31	T417	Nguyễn Minh	Tài	Nam	06/07/2006	Cà Mau	Trường THCS Tân Phú	Toán	Tin	6.50	9.75	5.25	5.50		32.50		
32	T190	Hà Trần Công	Khả	Nam	11/02/2006	Cà Mau	Nguyễn Thái Bình	Toán	Tin	5.00	10.00	5.20	6.00		32.20		
33	T200	Diệp Lê Vân	Khanh	Nữ	21/12/2006	Bạc Liêu	Nguyễn Thái Bình	Toán		5.00	9.00	4.15	7.00		32.15		
34	T563	Nguyễn Thị Thảo	Vy	Nữ	14/07/2006	Cà Mau	Trần Quốc Toàn	Toán	Tin	5.25	9.00	5.40	6.25		32.15		
35	T296	Ngô Khả	My	Nữ	26/09/2006	Cà Mau	Hồ Thị Kỳ	Toán	Tin	6.00	7.50	6.60	5.75		31.60		